

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI BỀN VỮNG TẠI VƯỜN QUỐC GIA BIDOUP - NÚI BÀ

Đỗ Thị Thùy Trang*

TÓM TẮT

Title: Solutions to develop sustainable ecological tourism in Bidoup- Nuiba National park

Từ khóa: Du lịch sinh thái bền vững, Bidoup – Núi Bà.

Keywords: Sustainable ecological tourism, Bidoup – Nuiba.

Lịch sử bài báo:

Ngày nhận bài: 2/4/2022

Ngày nhận kết quả bình duyệt: 8/4/2022

Ngày chấp nhận đăng bài: 10/4/2022

Tác giả:

* Trường Đại học Yersin Đà Lạt

Email: msthuyltrang2202@gmail.com

Bài viết này nghiên cứu thực trạng hoạt động du lịch sinh thái và những đánh giá của khách du lịch tại Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà. Kết quả nghiên cứu cho thấy các hoạt động sinh thái ở đây được khách du lịch đánh giá từ mức độ hài lòng đến rất hài lòng chiếm tỷ lệ cao, tuy nhiên, mức độ hài lòng vẫn chưa được đồng đều giữa các tiêu chí đánh giá. Từ kết quả này, nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển du lịch sinh thái bền vững tại nơi đây.

ABSTRACT

The current situation of ecotourism in Bidoup Nui Ba National Park, as well as visitors' reviews, are examined in this article. Tourists rated the ecological activities here with a high percentage of satisfaction, yet satisfaction level was not equal across the parameters, according to the research findings. Based on these findings, the study suggests a number of alternatives for the development of sustainable ecotourism in this area.

1. Đặt vấn đề

Ở Việt Nam, du lịch sinh thái (DLST) chỉ thực sự phát triển từ những năm 90 của thế kỷ XX, với các hình thức khác nhau như: Du lịch tham quan, nghiên cứu ở một số khu vườn quốc gia; du lịch thám hiểm, nghiên cứu vùng núi cao; du lịch lặn biển; thám hiểm hang động; tham quan miệt vườn, sông nước,... Phát triển DLST không chỉ nâng cao các giá trị tự nhiên, mà còn góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội, gìn giữ các giá trị văn hóa bản địa, nâng cao nhận thức của du khách cũng như cộng đồng địa phương về trách nhiệm và ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên. Cũng chính nhờ những ưu điểm khác biệt đó mà nhu cầu

tham quan DLST của du khách ngày một tăng cả về số lượng và chất lượng. Tuy nhiên, trước sự phát triển DLST một cách nhanh chóng như vũ bão đã gây ra những tác động tiêu cực ảnh hưởng các loài thực vật, làm mất nơi sinh sống, kiếm ăn cũng như ảnh hưởng quá trình sinh sản của các loài động vật. Một số người dân địa phương khai thác trái phép các loài động, thực vật đặc hữu tại các vườn quốc gia và khu bảo tồn, đe dọa tuyệt chủng loài. Vì vậy, loại hình du lịch này muốn tồn tại và phát triển bền vững, đem lại hiệu quả kinh tế lâu dài cần có những giải pháp nhằm khai thác, sử dụng và bảo vệ một cách hợp lý bởi tính nhạy cảm của nó trong quá trình khai thác và sử dụng.

2. Cơ sở lý thuyết

Một trong số những người đầu tiên nghiên cứu phân khúc du lịch này là Hetzer (1965), trong "Môi trường, du lịch, văn hóa" có đề cập về du lịch bền vững, du lịch có trách nhiệm, trong đó tác giả xác định bốn yếu tố chính, đó là: (1) môi trường tác động thấp nhất có thể, (2) tôn trọng lưu trữ văn hóa, (3) tăng lợi ích cho người dân địa phương, (4) tăng mức độ hài lòng của khách du lịch. Như vậy ta có thể thấy, Hetzer là người thúc đẩy ý tưởng " DLST " và đặt mối quan tâm đến môi trường lên hàng đầu địa điểm, tài nguyên và việc phân tích phân khúc khách du lịch.

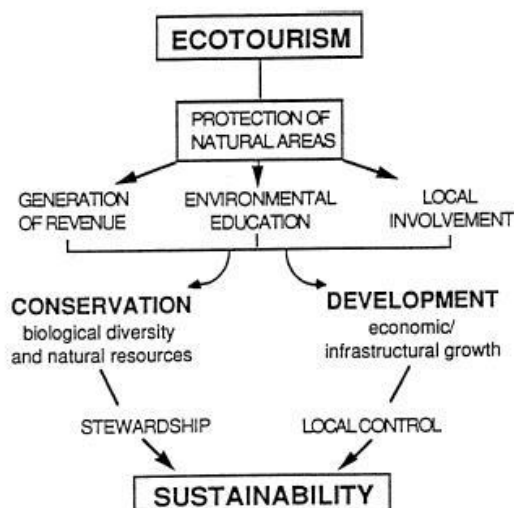
Ceballos - Lascurain (1987), người được cho là sử dụng đúng thuật ngữ DLST, đó là loại hình "du lịch đến tự nhiên các khu vực hoang sơ và không bị ảnh hưởng bởi yếu tố con người, với mục đích cụ thể là nghiên cứu, chiêm ngưỡng và thưởng thức phong cảnh, động vật hoang dã và thực vật trong đó, như cũng như bất kỳ sự kiện văn hóa nào (trong quá khứ và hiện tại) được tìm thấy trong những lĩnh vực này (Jafari, 2000).

Chiến lược Du lịch Sinh thái Quốc gia của Úc - "Du lịch sinh thái là một loại hình du lịch dựa vào thiên nhiên liên quan đến giáo dục và giải thích về môi trường tự nhiên (bao gồm cả thành phần văn hóa) và diễn ra nhằm mục đích bền vững và môi trường" (liên quan đến cộng đồng địa phương và bảo tồn lâu dài) (Allcock và cộng sự, 1994).

Bước đầu tiên trong việc nghiên cứu để phát triển du lịch sinh thái đó là tập trung vào ý tưởng bảo vệ và bảo tồn tài nguyên du lịch. Tuy nhiên, cho đến những năm 90, khi DLST được quan tâm nhiều hơn, thì việc nghiên cứu về thời gian có thể sử dụng loại hình du lịch này lâu dài ngày càng được chú trọng, có thể hiểu đây là xu hướng nghiên

cứ sự phát triển DLST lâu bền hay nói cách khác là phát triển du lịch sinh thái theo hướng bền vững.

Mối quan hệ giữa du lịch sinh thái và bền vững, giữa bảo tồn và phát triển được thể hiện trong Hình 1.



Hình 1. Quan điểm về du lịch sinh thái (Ross và Wall, 1999)

Để nghiên cứu và làm rõ vấn đề DLST, tác giả đã tiến hành thực địa đến VQG Bidoup - Núi Bà để thu thập hình ảnh, thông tin, chụp ảnh, phỏng vấn tham quan và đồng thời trải nghiệm các tuyến du lịch sinh thái tại nơi đây. Những đối tượng mà tác giả đã tiến hành điều tra bao gồm: 125 khách du lịch (bao gồm khách nội địa và quốc tế) được tiến hành điều tra bằng bảng hỏi khi đến tham quan tại VQG Bidoup - Núi Bà. Thời gian điều tra từ tháng 11/2021 đến tháng 2/2022. Việc chọn mẫu phi xác suất và được thực hiện theo phương pháp ngẫu nhiên phân tầng, có nghĩa là các mẫu trong nhóm được lựa chọn là như nhau, không ưu tiên bất kỳ mẫu nào. Bên cạnh đó, tác giả còn điều tra thông qua hình thức phỏng vấn trực tiếp du khách, người dân bản địa và các chuyên gia du lịch.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1 Tiềm năng phát triển du lịch sinh thái tại Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà

Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà là một vườn quốc gia nằm ở trung tâm cao nguyên Lang Biang, trên địa bàn huyện Lạc Dương và Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng, cách thành phố Đà Lạt 50 km theo tỉnh lộ 723. Được thành lập vào năm 2004, tên của VQG được ghép từ tên của hai đỉnh núi cao nhất của cao nguyên Lang Biang là Bidoup (2.287 mét, đỉnh cao nhất Lâm Đồng) và Núi Bà (2.167 mét). Đây là một trong số những vườn quốc gia lớn nhất Việt Nam. Năm 2015, vườn quốc gia là một phần của khu dự trữ sinh quyển Lang Biang được UNESCO công nhận. Tổng diện tích của vườn quốc gia là 64.800 ha trong đó bao gồm 3 phân khu là: Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt (28.731 ha); Phân khu phục hồi sinh thái (36.059 ha); Phân khu hành chính dịch vụ (10 ha).

Hệ sinh thái đặc trưng ở VQG Bidoup - Núi Bà là hệ sinh thái rừng lá kim và rừng thường xanh. Đây là nơi ghi nhận có hơn 1933 loài thực vật có mạch, trong đó có 96 loài đặc hữu và 62 loài quý hiếm được liệt kê trong Sách Đỏ IUCN năm 2009. Hơn 14 loài trong tổng số 33 loài cây lá kim ở Việt Nam có mặt tại đây, trong đó có nhiều loài đặc hữu và quý hiếm như thông hai lá dẹt (loài được biết đến như là hóa thạch sống), thông lá dài, thông đỏ, sam hạt đỏ lá dài, Phong lan cùng nhiều loài nấm,...

Về động vật, đây là nơi sinh sống của 441 loài động vật có xương sống, 32 loài được liệt kê trong Sách Đỏ IUCN bao gồm nhiều loài động vật quý hiếm như cu li chậm lùn, chà vá chân đen, vượn đen má vàng nam, vượn má hung, gấu ngựa, sói đỏ, bò tót, tì linh,... Nằm giữa vùng chim đặc hữu Tây Nguyên, vườn quốc gia còn là nơi sinh sống hẹp của trĩ sao, trèo cây mỏ vàng, khướu đầu đen, khướu đầu xám, khướu đầu đen má

xám, khướu mỏ dài và sẻ thông họng vàng. Nơi đây được các nhà khoa học đánh giá là một trong 221 trung tâm chim đặc hữu của thế giới và là một trong bốn trung tâm đa dạng sinh học của Việt Nam.

Ngoài ra, VQG Bidoup - Núi Bà còn là nơi sinh sống chủ yếu của các dân tộc ít người. Đặc biệt, thôn văn hóa cổ K'ho còn lưu giữ các tập tục cổ của người K'ho trong sản xuất nông nghiệp, tổ chức xã hội, sinh hoạt, tín ngưỡng, cưới hỏi, ma chay, lễ hội,... đặc biệt còn giữ lại nhiều loại hình nhà sàn truyền thống, các dụng cụ lao động xưa của người Lạch và các nhạc cụ dân tộc K'ho. Đây cũng là yếu tố giữ chân du khách mỗi khi đến với VQG.

3.2 Hiện trạng phát triển du lịch sinh thái tại VQG Bidoup - Núi Bà

** Cơ sở hạ tầng – vật chất kỹ thuật:* Cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu khách du lịch tiếp cận với các tài nguyên du lịch tại VQG Bidoup - Núi Bà là khá thuận lợi trên hầu hết các tuyến, điểm du lịch. Hiện tại VQG Bidoup - Núi Bà có tổng 250km đường mòn tuần tra, trong đó có khoảng 50km phục vụ du lịch.

Hệ thống cơ sở lưu trú của VQG Bidoup Núi Bà bao gồm 10 nhà nghỉ du lịch và 05 nhà công vụ với công suất hơn 100 khách/đêm, 01 bãi cắm trại du lịch được trang bị nhà vệ sinh và hệ thống điện nước với sức chứa hơn 500 du khách. Trong khu dịch vụ hành chính VQG có 15 căn nhà nghỉ, với số lượng 51 phòng, 72 giường. Nhà nghỉ được trang bị nội thất cơ bản gồm: giường, tủ quần áo, sofa, hệ thống nước nóng, internet đáp ứng nhu cầu của du khách đại trà. Trong số 15 nhà nghỉ, có 01 căn VIP được dự án hỗ trợ để phục vụ nhu cầu của khách có khả năng chi trả cao.

**Đội ngũ nhân viên:* Trung tâm DLST & giáo dục môi trường (GDMT) có 4 nhân sự và VQG bổ sung thêm 05 nhân sự để đáp ứng thực hiện nhiệm vụ. Ngoài ra, Trung tâm du lịch (TTDL) có hợp đồng một nhân sự tạp vụ phụ trách dịch vụ

lưu trú. Trong đó bao gồm: 3 nhân sự là phụ nữ và 1 nhân sự là người địa phương. Hầu hết nhân sự được đào tạo chính quy, đã qua các lớp đào tạo về nghiệp vụ du lịch và các kỹ năng liên quan đủ đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn bao gồm: Nghiệp vụ hướng dẫn viên, tập huấn sơ cấp cứu, tập huấn ngoại ngữ, tập huấn về đa dạng sinh học.

**Môi trường:* Hệ thống thu gom nước thải tại các khu vực nhà nghỉ, nhà hàng, văn phòng làm việc được thu gom, lọc lắng tại các bể tự hoại trước khi thải ra môi trường bên ngoài. Bùn thải trong bể tự hoại được các đơn vị chuyên nghiệp thu gom bằng phương tiện chuyên dụng. Đối với chất thải rắn: Trong khu dịch vụ hành chính, VQG bố trí các thùng rác và thu gom định kỳ. Khu vực trung tâm du khách đã có phân loại rác: Nhựa, kim loại và hữu cơ, việc thu gom rác

tại khu vực nhà nghỉ được sắp xếp tùy theo số lượng khách.

**Loại hình và sản phẩm du lịch:* Qua 10 năm phát triển VQG Bidoup - Núi Bà đã xây dựng và phát triển được 3 loại hình du lịch chính : Du lịch tham quan, trải nghiệm thiên nhiên và văn hoá, Du lịch hội thảo kết hợp tham quan trải nghiệm, Du lịch tham quan học tập, nghiên cứu. Ngoài ra, mô hình diễn giải du lịch sinh thái và giáo dục môi trường được coi là nét hấp dẫn du khách nhất tại nơi đây với những hoạt động như : Mô hình giản dị nhưng sinh động, chủ đề diễn giải đặc trưng, trò chơi tìm chìa khóa mở đúng ô, hình ảnh sinh động và màu sắc, lồng ghép thông điệp bảo vệ môi trường,...

**Các tuyến tham quan:*

Bảng 1. Điểm, tuyến du lịch sinh thái tại VQG Bidoup - Núi Bà

Stt	Điểm hoặc tuyến, chương trình du lịch	Khoảng thời gian tham quan	Các hoạt động trải nghiệm
1	Trung tâm du khách	Trong ngày	Diễn giải mô hình mối quan hệ con người và thiên nhiên
2	Tuyến Thiên Thai	2- 3 giờ	Khám phá thiên nhiên, văn hóa bản địa và một số loài động thực vật của VQG
3	Tuyến Bidoup	2 ngày 1 đêm	Tham quan đỉnh Bidoup 2.287m, cây Pơ mu 1300 tuổi và các hệ sinh thái rừng khác nhau: Rừng thông ba lá, rừng hỗn giao lá rộng lá kim, rừng lùn đỉnh núi, v.v...
4	Tuyến Langbiang	Trong ngày hoặc 2 ngày 1 đêm	Khám phá đỉnh Lang Biang 2.167m, sương mù, ngắm toàn cảnh thành phố Đà Lạt
5	Tuyến tham quan học tập Hòn Giao	Trong ngày hoặc 2 ngày 1 đêm	Tham quan và nghe diễn giải các kiểu rừng, ĐDSH của VQG, các loài động thực vật quý hiếm: Thông 2 lá dẹt, thông 5 lá, bạch tùng; phong lan và các loài chim đặc hữu. Cắm trại, trải nghiệm cuộc sống về đêm của các loài lưỡng cư, bò sát, thác nước, cảnh đẹp,...
6	Các tuyến du lịch khác		Ngoài các tuyến du lịch kể trên thì các tuyến du lịch khác như: Cổng Trời, Làng Đưng Iar Giêng, hồ Suối Vàng, dẹt thổ cẩm, Lombur,... những tuyến này thường liên kết với các công ty du lịch, lữ hành để tổ chức thực hiện với những cam kết rõ ràng.

(Nguồn: Trung tâm DLST&GDMT)

**Khách du lịch* : Trong giai đoạn 5 năm, từ năm 2017 – 2022, lượng khách du lịch không ngừng tăng lên với mức tăng trưởng trung bình hằng năm là 15%, các nguồn thu từ du lịch mang lại tương đối ổn định tăng 18%. Tuy nhiên, do đại dịch COVID - 19 diễn ra phức tạp nên 2 năm liên tiếp (2020 và 2021), doanh thu và lượng khách du lịch đến Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà có xu hướng giảm.

Bảng 2. Doanh thu và lượng khách du lịch đến Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà, giai đoạn 2016 - 2021

Năm	Loại khách	Lượt khách (người)	Tổng lượt khách (người)	Doanh thu (Tỷ đồng)
2017	Nội địa	6.643	8.492	1,321
	Quốc tế	1.849		
2018	Nội địa	6.884	10.092	1,643
	Quốc tế	3.208		
2019	Nội địa	7.148	8.576	1,875
	Quốc tế	1.428		
2020	Nội địa	3.543	4.261	1,582
	Quốc tế	718		
6/2021	Nội địa	-	1.277	0,228
	Quốc tế	-		

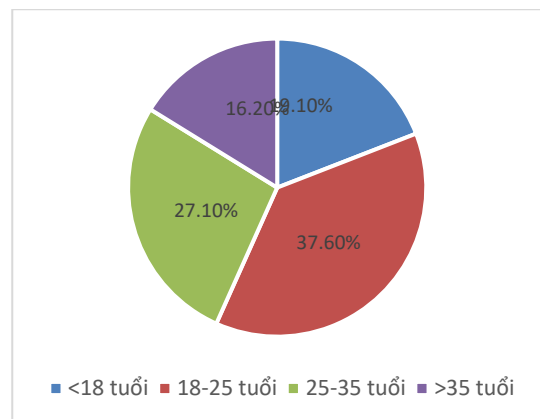
(Nguồn: Trung tâm DLST&GDMT)

Lượng khách nội địa qua các năm đều chiếm tỷ lệ cao hơn so với lượng khách quốc tế. Năm 2018, lượng khách quốc tế chiếm 1/3 tổng lượng khách đến với VQG (31,7%), cao nhất trong giai đoạn 5 năm nghiên cứu. Năm 2020 mặc dù chịu ảnh hưởng của dịch COVID - 19 nhưng khách nội địa vẫn chiếm 83,1% (3.543 lượt), trong khi đó tỷ lệ khách quốc tế chỉ chiếm 16,9% (718 lượt). Các năm còn lại, lượng khách này chỉ chiếm không quá 20% tổng

lượt khách. Qua đây có thể thấy được lượng khách du lịch quốc tế đến với VQG Bidoup - Núi Bà còn rất thấp, vì vậy mà việc quảng bá hình ảnh, nâng cao về chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa các loại hình du lịch, sản phẩm du lịch để thu hút khách quốc tế đến tham quan, tận hưởng và trải nghiệm.

Đa số khách du lịch đến với các địa điểm du lịch là nhờ phương tiện thông tin đại chúng chiếm khoảng 60%, từ người thân, bạn bè là 26%. Một số ít khác biết qua sách báo 5,5 % và qua các kênh thông tin khác chiếm 8,5%. Khách du lịch khi đến thăm VQG chỉ để tham quan là chủ yếu nên thời gian lưu trú thường là một buổi hoặc đi về trong ngày, chiếm 86,4%.

Về cơ cấu độ tuổi đi du lịch, độ tuổi dưới 18 tuổi chiếm 19,1%, nhóm tuổi này thường đi với gia đình, trường học hoặc người thân. Nhóm tuổi 18 - 25 tuổi thuộc nhóm học sinh – sinh viên chiếm tỷ lệ cao nhất 37,4%, họ thường đi với trường học và bạn bè. Độ tuổi 25 – 35, thường là nhân viên văn phòng, giáo viên, công nhân viên đi cùng công ty hoặc trường học chiếm tỷ lệ 27,5%. Độ tuổi trên 35 tuổi, bao gồm những người có địa vị trong xã hội hoặc là hưu trí, nhà nghiên cứu họ đi cùng gia đình hoặc một mình và chiếm tỉ lệ 16 %.



Hình 2. Cơ cấu độ tuổi đi du lịch đến VQG Bidoup - Núi Bà (Nguồn: Tác giả khảo sát)

3.3. Đánh giá chung về phát triển du lịch sinh thái tại VQG Bidoup - Núi Bà

** Đánh giá chung của khách du lịch:*

Theo kết quả khảo sát, đa số khách du lịch hài lòng khi đến với VQG Bidoup - Núi Bà.

Bảng 3. Đánh giá sự hài lòng của khách du lịch tại VQG Bidoup - Núi Bà

Tiêu chí đánh giá	Tổng (%)	Rất hài lòng (%)	Hài lòng (%)	Bình thường (%)	Không hài lòng (%)	Hoàn toàn không hài lòng (%)
Sự đa dạng sản phẩm	100	39,5	27	30,5	3	0
Chất lượng sản phẩm	100	18	21	59	2	0
CSVC-KT	100	26,5	20	45	7,5	1
Thái độ phục vụ của nhân viên	100	16	50	24,5	8,5	1
Môi trường	100	13	8,5	77	1	0,5
Mức độ thân thiện của cộng đồng dân cư	100	47,5	39	10,5	2,5	0,5

(Nguồn: Tác giả khảo sát)

Đối với sự đa dạng của sản phẩm, du khách đánh giá cao: Rất hài lòng 39,5%, hài lòng 27% và bình thường 30,5%. Tuy nhiên, có 3% du khách đánh giá ở mức độ không hài lòng, điều này chứng tỏ sản phẩm du lịch vẫn chưa thỏa mãn được nhu cầu của khách du lịch. Bên cạnh đó, chất lượng sản phẩm du lịch bị ở mức không hài lòng là 2% và từ mức độ bình thường trở lên chiếm 98%.

Về dịch vụ và thái độ phục vụ của nhân viên được đánh giá là hài lòng khách du lịch, chiếm trên ¾ số phiếu khảo sát. Đặc biệt, hướng dẫn viên ở đây còn là người dân bản địa cho nên họ có thể giải đáp tận tình những thắc mắc của khách về văn hóa, con người, truyền thống văn hóa của người dân bản địa. Nhưng vẫn còn tình trạng nhân viên phục vụ chưa chu đáo, thiếu sự nhiệt tình chiếm 9,5% khiến cho du khách vẫn chưa thực sự hài lòng khi đến du lịch tại các địa điểm này.

Theo kết quả điều tra cho thấy, hầu hết khách du lịch đều đánh giá môi trường tại VQG Bidoup - Núi Bà là trong lành và dễ chịu, con người có thể được hòa mình với thiên nhiên và có thể khám phá được sự hùng vĩ, hoang sơ của núi rừng. Số khách đánh giá môi trường tốt chiếm 98,5% và vẫn còn khách đánh giá trung bình là 1% và kém là

0,5%. Tại một số điểm du lịch sinh thái vẫn còn rác thải sinh hoạt chưa kịp thu gom sau khi khách sử dụng xong chưa được xử lý, nhưng số này chỉ chiếm rất ít.

Nhìn chung, du khách đánh giá cơ sở vật chất – hạ tầng kĩ thuật được cho là rất tốt, giá cả thì rẻ phù hợp với túi tiền của mọi đối tượng và lứa tuổi. Thái độ phục vụ của hướng dẫn viên, nhân viên du lịch thì niềm nở, nhiệt tình, tạo ấn tượng tốt khiến cho du khách rất hài lòng. Điều này khiến cho chuyến đi du lịch của họ tốt hơn mong đợi và vẫn muốn quay lại khi có cơ hội (99,5%).

Ấn tượng của du khách đối với người dân địa phương là vô cùng quan trọng. Vì thế, dân ở đây luôn đón khách với thái độ cởi mở, nhẹ nhàng và mến khách. Đa số du khách đánh giá cộng đồng dân cư địa phương thân thiện, ở mức độ hài lòng trở lên là 86,5%; mức độ bình thường chiếm 10,5 % và mức độ không hài lòng là 3%.

**Thế mạnh:*

VQG đang sở hữu nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên và du lịch nhân văn đa dạng, với các hệ sinh thái đặc trưng, nhiều loài đặc hữu, được bảo tồn rất tốt, đây là tiền đề hết sức quan trọng để phát triển các sản phẩm du lịch.

Nguồn nhân lực có sự đầu tư về chuyên môn và nghiệp vụ, xây dựng các cơ sở vật chất kỹ thuật, phát triển hạ tầng phục vụ cho hoạt động du lịch, khai thác các lợi thế tiềm năng.

Một số sản phẩm du lịch về khám phá, trải nghiệm, lưu trú, cắm trại, rèn luyện kỹ năng thu hút sự quan tâm của khách du lịch, các công ty lữ hành.

Cộng đồng dân cư sống xung quanh hiểu được giá trị của thiên nhiên, nhận thức được vai trò của VQG trong việc nâng cao sinh kế. Các hoạt động lấn chiếm đất đai, săn bắt động vật hoang dã, chặt phá rừng ngày càng giảm.

**Hạn chế:*

Các sản phẩm dịch vụ du lịch hiện tại phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của vườn. Mặc dù lượng khách và doanh thu có tăng, nhưng các sản phẩm du lịch mới, chất lượng cao vẫn chưa có. Các sản phẩm hiện tại còn đơn điệu, thiếu khả năng cạnh tranh trong dài hạn. Việc khai thác tài nguyên du lịch chỉ dừng lại ở tham quan, diễn giải, ít được đầu tư nâng cấp, tôn tạo hoặc tạo các điểm nhấn riêng.

Các sản phẩm DLST của VQG Bidoup - Núi Bà chưa đủ sức hấp dẫn để đáp ứng nhu cầu của du khách. Cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật xuống cấp gây nên tình trạng bị động khi khai thác.

Việc xây dựng các chiến lược kinh doanh chưa chủ động, chưa có chiến lược marketing dài hạn để gia tăng lượng khách tham quan, đặc biệt là du khách có khả năng chi trả cao. Hoạt động xúc tiến quảng bá, thực hiện các chương trình quảng cáo còn rất hạn chế do đầu tư cũng như thiếu nhân lực có chuyên môn, chưa thu hút được khách du lịch quốc tế đến với VQG Bidoup - Núi Bà.

4. Giải pháp phát triển du lịch sinh thái bền vững tại Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà

- *Giảm thiểu tác động môi trường:* Hiện nay, tại các điểm dừng chân ở VQG Bidoup - Núi Bà vẫn chưa có nhiều thùng rác dẫn đến lượng rác thải vượt quá định mức, không

được thu gom kịp thời dẫn đến ô nhiễm môi trường. Việc này đã ảnh hưởng trong việc đánh giá của khách du lịch về môi trường tự nhiên nơi đây. Vì vậy, cần bố trí thêm thùng rác ở trên các tuyến đường đi tham quan, trạm dừng chân,... để khách thuận tiện bỏ rác khi họ cần.

- *Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực:* Kiểm tra, đánh giá số lượng, chất lượng, xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn và ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, lao động hiện có. Cử các đội ngũ lao động đi học các lớp quản lý du lịch để nâng cao nghiệp vụ và học thêm các lớp ngoại ngữ để giao tiếp tốt với khách du lịch quốc tế. Không những nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ mà còn phải cải thiện thái độ phục vụ đối với khách, luôn vui vẻ và niềm nở khi khách đến.

- *Định hướng thị trường khách du lịch và xây dựng chương trình marketing:*

Đa số khách đến với VQG Bidoup - Núi Bà là đối tượng sinh viên và những người trẻ tuổi có định hướng muốn học hỏi và nghiên cứu. Tuy nhiên, nhóm đối tượng khách dưới 18 tuổi, đang chiếm tỷ lệ rất thấp, như vậy cần phải chú trọng hơn nữa việc đẩy mạnh thị trường khách ở độ tuổi này vì họ có tiềm năng rất lớn về học thuật và nghiên cứu tại đây. Đặc biệt, là việc lồng ghép diễn giải môi trường vào trong các chuyến đi giúp họ hiểu rõ và nâng cao nhận thức về việc bảo vệ môi trường.

Duy trì các thị trường trọng điểm hiện có là Châu Á và Châu Âu, các thị trường này rất phù hợp với loại hình du lịch sinh thái. Chú trọng phát triển thị trường này, lôi cuốn lượng khách đi du lịch nội vùng và khách du lịch sang Việt Nam với các mục đích khác nhau. Số lượng khách du lịch sang Việt Nam do nhiều mục đích ban đầu khác nhau có khuynh hướng tham gia du lịch sinh thái là rất lớn, với các biện pháp thông tin, quảng cáo sinh động đồng thời kết hợp với các hãng lữ hành tuyên truyền mạnh mẽ cho loại hình du lịch này sẽ thu hút được đông đảo khách có xu hướng mở tham gia.

Cần áp dụng tổng hợp các hình thức tiếp thị du lịch để nâng cao hiệu quả du lịch như quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng: Bản tin phát thanh trên loa đài, áp phích, báo và tạp chí du lịch, dưới hình thức phóng sự, phim tài liệu, trên website,... Đây là giải pháp cần thiết để đưa VQG Bidoup - Núi Bà đến gần hơn với khách du lịch nội địa và quốc tế.

- *Tăng cường sự tham gia của cộng đồng địa phương*: Sự tham gia của cộng đồng địa phương vào hoạt động này không những nâng cao thu nhập mà còn nâng cao được nhận thức bảo tồn cho họ. Vì vậy để tăng cường sự tham gia của cộng đồng địa phương vào hoạt động du lịch tại Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà cần: Quy hoạch quản lý các dịch vụ để người dân tham gia gồm: Nhà nghỉ, phương tiện đưa đón khách, hướng dẫn viên, bán hàng lưu niệm và các sản phẩm khác phục vụ du lịch của địa phương. Người dân cùng tham gia giám sát hoạt động du lịch của du khách và Ban quản lý khu du lịch.

5. Kết luận

Phát triển du lịch sinh thái bền vững không phải là một quan điểm quá mới mẻ đối với các điểm DLST trên cả nước nói chung và VQG Bidoup - Núi Bà nói riêng. Tuy nhiên, dựa vào quan điểm này có thể phát triển DLST theo đúng định hướng ngành du

lịch đã đề ra: Nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý, góp phần cải thiện kinh tế địa phương, giáo dục ý thức người dân và du khách về bảo vệ môi trường.

VQG Bidoup - Núi Bà là nơi có vị thế rất thuận lợi, thị trường khách du lịch cả trong và ngoài nước là rất lớn, lượng khách tiềm năng cao. Sau hơn 10 năm đi vào hoạt động, VQG đã đạt được rất nhiều thành tựu về du lịch cũng như bảo tồn nguồn tài nguyên, mang lại hiệu quả kinh tế cao, mang lại công ăn việc làm cho cộng đồng địa phương.

Mặc dù tiềm năng lớn, độ hấp dẫn cao song du lịch VQG Bidoup - Núi Bà vẫn chưa khai thác triệt để nguồn tài nguyên của mình để phục vụ du lịch. Do đó, cần tiến hành kết hợp nhiều loại hình du lịch để tăng sự phong phú về sản phẩm du lịch, đầu tư cơ sở hạ tầng - vật chất kỹ thuật, môi trường, đội ngũ nhân viên,... Để phát triển bền vững tại VQG Bidoup Núi Bà cần phải kiên trì với những mục tiêu, định hướng phát triển du lịch theo những định hướng của Tỉnh và Tổng cục du lịch đề ra. Thực hiện tốt việc quy hoạch VQG, trong đó cần đặc biệt chú ý thực hiện tốt các nguyên tắc của phát triển du lịch bền vững, nhanh chóng có biện pháp khắc phục những tổn hại, hạn chế ảnh hưởng tới du lịch bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Hetzer, W, (1965) *Environment, tourism, culture*, Links July, 1-3
- Ceballos-Lascurain, H., (1987) *The future of ecotourism*, Mexico Journal, January.
- Allcock, A., Jones, B., Lane, S., Grant, J., (1994) *National Ecotourism Strategy. Commonwealth Department of Tourism*. Australian Government Publishing Service, Canberra
- S. Ross, G. Wall, (1999) *Ecotourism: Towards congruence between theory and practice*, Tour. Management, pp. 123-132
- Nguyễn Trọng Nhân, Lê Thông (2011) *Nghiên cứu phát triển du lịch sinh thái Vườn quốc gia Tràm Chim*, Tạp chí Khoa học Cần Thơ.